UBND THÀNH PHỐ HẢI P HÒNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1610 /KH-SGDĐT

Hải Phòng, ngày 19 *tháng* 3 *năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai đánh giá, công nhận "Cộng đồng học tập" cấp tỉnh năm 2025

Căn cứ Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030"; Thông tư số 25/2023/TT-BGDĐT ngày 27/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) quy định về đánh giá, công nhận "Cộng đồng học tập" cấp xã, huyện, tỉnh (Thông tư số 25/2023/TT-BGDĐT); Thông tư số 11/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ GDĐT quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên; Công văn số 2947/UBND-VX ngày 23/11/2025 về việc thực hiện Thông tư số 24/2023/TT-BGDĐT và Thông tư số 25/2023/TT-BGDĐT (*gửi kèm theo*). Sở GDĐT xây dựng kế hoạch triển khai đánh giá, công nhận "Cộng đồng học tập" cấp tỉnh năm 2025; cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm đánh giá, công nhận "Cộng đồng học tập" cấp tỉnh theo đúng các tiêu chí, chỉ tiêu và quy định của Bộ GDĐT tại Thông tư số 25/2023/TT-BGDĐT.

- Khuyến khích tăng cường sự tham gia của toàn xã hội vào hoạt động giáo dục chung, phát huy vai trò của cấp uỷ Đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ sở giáo dục, doanh nghiệp và người dân trong việc xây dựng xã hội học tập; phát triển phong trào "Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời, giai đoạn 2023 - 2030", trên địa bàn thành phố.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội, đơn vị liên quan và chính quyền các cấp trong triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Công tác đánh giá đảm bảo công khai, minh bạch và theo đúng quy định.

II. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

1. Tiêu chí đánh giá, công nhận "Cộng đồng học tập" cấp tỉnh mức độ 1 (gồm 4 tiêu chí, 16 chỉ tiêu)

1.1. Tiêu chí 1: Sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền thành phố

a) Chỉ tiêu 1: Thực hiện tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cộng đồng về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

b) Chỉ tiêu 2: Ban hành theo thẩm quyền các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác xây dựng xã hội học tập và tổ chức triển khai, thực hiện đầy đủ, kịp thời các chương trình, kế hoạch.

c) Chỉ tiêu 3: Tổ chức triển khai phong trào thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời.

1.2. Tiêu chí 2: Huy động nguồn lực và tạo môi trường thuận lợi để thực hiện xây dựng xã hội học tập tại địa phương.

a) Chỉ tiêu 1: Bố trí đủ kinh phí từ ngân sách nhà nước hằng năm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước để thực hiện xây dựng xã hội học tập.

b) Chỉ tiêu 2: Thực hiện đầy đủ các chính sách thúc đẩy học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập do trung ương ban hành.

c) Chỉ tiêu 3: Ban hành các chính sách phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương để thúc đẩy học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập trên địa bàn thành phố.

d) Chỉ tiêu 4: Tổ chức triển khai các hoạt động, mô hình thúc đẩy hợp tác quốc tế về giáo dục người lớn, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập.

đ) Chỉ tiêu 5: Các đơn vị cấp tỉnh được trang bị các dịch vụ và công cụ số để thành viên trong đơn vị thực hiện chuyển đổi số trong công việc và học tập.

1.3. Tiêu chí 3: Hiệu quả hoạt động của cơ sở giáo dục đánh giá, công nhận ở cấp tỉnh và thư viện khoa học tổng hợp thành phố, bảo tàng thành phố, Báo và Phát thanh, truyền hình Hải Phòng.

a) Chỉ tiêu 1: Trường đại học trực thuộc thành phố có thực hiện chuyển đổi số và xây dựng học liệu số.

b) Chỉ tiêu 2: Cơ sở giáo dục đánh giá, công nhận ở cấp tỉnh triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số.

c) Chỉ tiêu 3: Thư viện thành phố có cung cấp dịch vụ phục vụ việc học tập suốt đời cho người sử dụng thư viện và ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, tổ chức hoạt động phục vụ việc học tập suốt đời cho người sử dụng thư viện.

d) Chỉ tiêu 4: Bảo tàng thành phố xây dựng và triển khai tối thiểu 04 chương trình giáo dục lịch sử, văn hóa, khoa học, nghệ thuật trong năm cho người dân.

đ) Chỉ tiêu 5: Báo và Phát thanh, truyền hình Hải Phòng xây dựng các chủ đề, nội dung học liệu và triển khai tối thiểu 04 chương trình giáo dục trong năm trên kênh phát thanh, truyền hình, các ứng dụng truyền hình và tham gia xây dựng nguồn tài nguyên số dùng chung, nguồn học liệu mở trên mạng để người dân có thể tiếp cận theo nhu cầu.

1.4. Tiêu chí 4: Tác dụng của việc xây dựng "Cộng đồng học tập" cấp tỉnh.

a) Chỉ tiêu 1: Có ít nhất 90% số xã, phường và đặc khu được công nhận đạt "Cộng đồng học tập" cấp xã *mức độ 1*, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 13 Thông tư số 25.

b) Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều của thành phố giảm so với năm trước liền kề.

c) Chỉ tiêu 3: Tổng sản phẩm trên địa bàn thành phố (GRDP) tăng so với năm trước liền kề.

2. Tiêu chí đánh giá, công nhận "Cộng đồng học tập" cấp tỉnh mức độ 2 (gồm 4 tiêu chí, 16 chỉ tiêu)

2.1. Tiêu chí 1: Sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền thành phố.

2.2 Tiêu chí 2: Huy động nguồn lực và tạo môi trường thuận lợi để thực hiện xây dựng xã hội học tập tại địa phương.

2.3 Tiêu chí 3: Hiệu quả hoạt động của cơ sở giáo dục đánh giá, công nhận ở cấp tỉnh và thư viện khoa học tổng hợp thành phố, bảo tàng thành phố, Báo và Phát thanh, truyền hình Hải Phòng.

Nội dung 3 tiêu chí trên giống tiêu chí đánh giá, công nhận "Cộng đồng học tập" cấp tỉnh mức độ 1.

2.4. Tiêu chí 4: Tác dụng của việc xây dựng "Cộng đồng học tập" cấp tỉnh.

a) Chỉ tiêu 1: Có ít nhất 90% số xã, phường và đặc khu được công nhận đạt "Cộng đồng học tập" cấp xã *mức độ 2*, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 13 Thông tư số 25.

b) Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều của thành phố giảm so với năm trước liền kề.

c) Chỉ tiêu 3: Tổng sản phẩm trên địa bàn thành phố (GRDP) tăng so với năm trước liền kề.

III. ĐIỀU KIỆN CÔNG NHẬN, CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ "CỘNG ĐỒNG HỌC TẬP" CẤP TỈNH

1. Điều kiện công nhận "Cộng đồng học tập" cấp tỉnh

Thành phố được công nhận "Cộng đồng học tập" cấp tỉnh mức độ 1 (mức độ 2) khi đạt được tất cả các tiêu chí tương ứng nêu trên.

2. Cách thức đánh giá "Cộng đồng học tập" cấp tỉnh

a) Việc đánh giá "Cộng đồng học tập" cấp tỉnh căn cứ vào kết quả đạt được của các tiêu chí nêu trên.

b) Tiêu chí được đánh giá là đạt khi tất cả các chỉ tiêu của tiêu chí đó được đánh giá đạt.

c) Kết quả đánh giá tiêu chí, chỉ tiêu của "Cộng đồng học tập" cấp tỉnh được đánh giá bằng hình thức đạt hoặc không đạt.

3. Quy trình đánh giá, công nhận "Cộng đồng học tập" cấp tỉnh

Sở GDĐT chủ trì, tổ chức triển khai việc tự đánh giá, công nhận "Cộng đồng học tập" cấp tỉnh theo quy trình:

Bước 1: Tổ chức thực hiện tự đánh giá, công nhận "Cộng đồng học tập" cấp tỉnh theo các tiêu chí, chỉ tiêu quy định tại Thông tư số 25/2023/TT-BGDĐT; tổng hợp minh chứng. Thời gian dự kiến bắt đầu từ khi triển khai kế hoach này đến 31/5/2026.

Bước 2: Phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan xây dựng báo cáo tự đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu; thông tin, số liệu của báo cáo và bản tổng hợp kết quả các tiêu chí, chỉ tiêu được tính từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025. Thời gian dự kiến bắt đầu từ 01/6/2026 đến 30/6/2026.

Bước 3: Tổ chức cuộc họp xem xét, đánh giá, thống nhất kết quả tự đánh giá, công nhận "Cộng đồng học tập" cấp tỉnh. Cuộc họp do đại diện lãnh đạo Sở GDĐT chủ trì, thành phần cuộc họp gồm đại diện sở, ban, ngành có liên quan; đại diện Hội Khuyến học Hải Phòng, đại diện Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội. Thời gian dự kiến bắt đầu từ 01/7/2026 đến 19/7/2026.

Bước 4: Căn cứ kết quả tự đánh giá, Sở GDĐT tổng hợp, chuẩn bị hồ sơ theo quy định báo cáo UBND thành phố, để trình Bộ GDĐT. Dự kiến hoàn thành trước ngày 25/7/2026.

Hồ sơ đề nghị đánh giá, công nhận "Cộng đồng học tập" cấp tỉnh gồm:

1. Tờ trình đề nghị đánh giá, công nhận "Cộng đồng học tập" cấp tỉnh;

2. Báo cáo tự đánh giá, công nhận "Cộng đồng học tập" cấp tỉnh;

3. Bản tổng hợp kết quả tự đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu;

4. Hồ sơ minh chứng kết quả thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu.

IV. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030" hàng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác có liên quan theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kính đề nghị các sở, ban, ngành

Sở GDĐT kính đề nghị sở, ban, ngành căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, chủ động tổ chức thực hiện nhiệm vụ (*tại Phụ lục I gửi kèm theo*); xây dựng: (1) báo cáo tự đánh giá tiêu chí phụ trách (*theo Phụ lục II gửi kèm theo*), (2) bản tổng hợp kết quả tự đánh giá (*theo Phụ lục III gửi kèm theo*) và kèm theo minh chứng theo gợi ý tương ứng (*có Phụ lục gửi kèm*), gửi về Sở GDĐT **trước ngày 15/6/2026.**

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Giao Phòng Giáo dục Thường xuyên, Giáo dục Nghề nghiệp và Đại học là bộ phận thường trực; phối hợp, hướng dẫn các sở, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức liên quan triển khai, thực hiện Kế hoạch này; phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể, UBND xã, phường, đặc khu tổ chức thu thập minh chứng, tổng hợp kết quả; tổ chức họp, đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí, chỉ tiêu nêu trên. Tổng hợp hồ sơ trình UBND thành phố, Bộ GDĐT theo đúng tiến độ.

- Giao các phòng thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Sở GDĐT tại Phụ lục I gửi kèm theo; phối hợp với Phòng Giáo dục Thường xuyên, Giáo dục Nghề nghiệp và Đại học tổng hợp, thu thập minh chứng, hoàn thiện hồ sơ đề nghị đánh giá, công nhận "Cộng đồng học tập" cấp tỉnh.

Trên đây là kế hoạch triển khai đánh giá, công nhận "Cộng đồng học tập" cấp tỉnh năm 2025, Sở GDĐT đề nghị các Sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các Hội, đoàn thể trực thuộc phối hợp; các cơ sở giáo dục trên địa bàn triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng và tiến độ đề ra./.

Nơi nhận:
- Cục GDNN&GDTX, Bộ GDĐT (để b/c);
- VP UBND TP (để b/c);
- Các sở, ban, ngành, MTTQVN và các Hội, đoàn thể trực thuộc;
- Hội Khuyến học Hải Phòng;
- UBND xã, phường, đặc khu;
- Các cơ sở giáo dục;
- Báo&PTTH HP;
- Lưu: VT, GDTX,GDNN&ĐH.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Đinh Minh Tuấn

PHỤ LỤC I

Phân công đơn vị chủ trì thực hiện nhiệm vụ và báo cáo kết quả thực hiện Thông tư số 25/2023/TT-BGDĐT

(Kèm theo Kế hoạch số ngày của Sở GDĐT)

TT	Tiêu chí/chỉ tiêu	Đơn vị chủ trì thực hiện và báo cáo
1. Tiêu chí 1: Sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền cấp tỉnh		
1	**Chỉ tiêu 1**: Thực hiện tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cộng đồng về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập	Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
2	**Chỉ tiêu 2**: Ban hành theo thẩm quyền các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác xây dựng xã hội học tập và tổ chức triển khai, thực hiện đầy đủ, kịp thời các chương trình, kế hoạch	Sở Giáo dục và Đào tạo; các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các hội, đoàn thể trực thuộc
3	**Chỉ tiêu 3**: Tổ chức triển khai phong trào thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời	Sở Giáo dục và Đào tạo; các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các hội, đoàn thể trực thuộc
2. Tiêu chí 2: Huy động nguồn lực và tạo môi trường thuận lợi để thực hiện xây dựng xã hội học tập tại địa phương		
4	**Chỉ tiêu 1**: Bố trí đủ kinh phí từ ngân sách nhà nước hằng năm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước để thực hiện xây dựng xã hội học tập	Sở Tài chính
5	**Chỉ tiêu 2**: Thực hiện đầy đủ các chính sách thúc đẩy học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập do trung ương ban hành	Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các hội, đoàn thể trực thuộc
6	**Chỉ tiêu 3**: Ban hành các chính sách phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương để thúc đẩy học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập trên địa bàn	Sở Giáo dục và Đào tạo
7	**Chỉ tiêu 4**: Tổ chức triển khai các hoạt động, mô hình thúc đẩy hợp tác quốc tế về giáo dục	Sở Ngoại vụ

	người lớn, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập	
8	**Chỉ tiêu 5**: Các đơn vị cấp thành phố được trang bị các dịch vụ và công cụ số để thành viên trong đơn vị thực hiện chuyển đổi số trong công việc và học tập	Sở Khoa học và Công nghệ
3. Tiêu chí 3: Hiệu quả hoạt động của cơ sở giáo dục đánh giá, công nhận ở cấp tỉnh và thư viện công cộng cấp tỉnh, bảo tàng cấp tỉnh, Báo và Phát thanh, Truyền hình Hải Phòng		
9	**Chỉ tiêu 1**: Trường đại học trực thuộc thành phố có thực hiện chuyển đổi số và xây dựng học liệu số	Đại học Hải Phòng, Đại học Hải Dương
10	**Chỉ tiêu 2**: Cơ sở giáo dục đánh giá, công nhận ở cấp thành phố triển khai hoạt động quản lý, giảng dậy và học tập trên môi trường số	Sở Giáo dục và Đào tạo
11	**Chỉ tiêu 3**: Thư viện thành phố có cung cấp dịch vụ phục vụ việc học tập suốt đời cho người sử dụng thư viện và ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, tổ chức hoạt động phục vụ việc học tập suốt đời cho người sử dụng thư viện	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
12	**Chỉ tiêu 4**: Bảo tàng thành phố xây dựng và triển khai tối thiểu 04 chương trình giáo dục lịch sử, văn hóa, khoa học, nghệ thuật trong năm cho người dân	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
13	**Chỉ tiêu 5**: Báo và Phát thanh, Truyền hình Hải Phòng xây dựng các chủ đề, nội dung học liệu và triển khai tối thiểu 04 chương trình giáo dục trong năm trên kênh phát thanh, truyền hình, các ứng dụng truyền hình và tham gia xây dựng nguồn tài nguyên số dùng chung, nguồn học liệu mở trên mạng để người dân có thể tiếp cận theo nhu cầu	Báo và Phát thanh, Truyền hình Hải Phòng
4. Tiêu chí 4: Tác dụng của việc xây dựng "Cộng đồng học tập" cấp tỉnh		
14	**Chỉ tiêu 1**: Có ít nhất 90% số xã, phường, đặc khu được công nhận đạt "Cộng đồng học tập" cấp xã mức độ 1 (mức độ 2), theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 13 Thông tư số 25	Sở Giáo dục và Đào tạo

15	**Chỉ tiêu 2**: Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều của thành phố giảm so với năm trước liền kề	Sở Nông nghiệp và Môi trường
16	**Chỉ tiêu 3**: Tổng sản phẩm trên địa bàn thành phố (GRDP) tăng so với năm trước liền kề	Thống kê thành phố

PHỤ LỤC II

Báo cáo tự đánh giá, công nhận "Cộng đồng học tập" cấp tỉnh năm…..

(Kèm theo Kế hoạch số _____ ngày của Sở GDĐT)

BÁO CÁO

Đánh giá, công nhận "Cộng đồng học tập" cấp tỉnh, năm …..

Căn cứ……

I. TỰ ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN

Tiêu chí 1:…….. ***(theo Thông tư 25)***

Chỉ tiêu 1:…….. ***(theo Thông tư 25)***

1. Mô tả hiện trạng

.....
.....
.....…

2. Điểm mạnh

.....
.....
.....

3. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

.....
.....
.....

4. Phương hướng trong thời gian tới *(năm tiếp theo)*

.....
.....

5. Tự đánh giá chỉ tiêu: *Đạt mức độ 1/ Đạt mức độ 2/ Không đạt.*

(các CHỈ TIÊU tiếp theo được đánh giá theo cấu trúc trên)

KẾT LUẬN TIÊU CHÍ 1:

- Nêu tóm tắt điểm mạnh, những điểm yếu cơ bản của tiêu chí.

- Tổng hợp kết quả đánh giá tiêu chí:

Tiêu chí 1	**Đạt mức độ 1**	**Không đạt**
Chỉ tiêu 1	x	
Chỉ tiêu 2		x
Chỉ tiêu 3		

Đánh giá tiêu chí 1	***Đạt***	***Không đạt***

+ Số chỉ tiêu đánh giá Đạt:….(trong đó có…. chỉ tiêu đạt mức độ 1; …chỉ tiêu đạt mức độ 2)

+ Số chỉ tiêu đánh giá Không đạt:

- Tự đánh giá tiêu chí 1: Đạt mức độ 1/ Không đạt.

(các TIÊU CHÍ tiếp theo được đánh giá theo cấu trúc trên)

Nơi nhận:
- UBND TP;
- Sở GDĐT;
-….
- Lưu:….

…, ngày …….tháng ……..năm ……..
Thủ trưởng cơ quan/đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC III
Tổng hợp kết quả đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu công nhận "Cộng đồng học tập" cấp tỉnh, năm …..
(Kèm theo Kế hoạch số ngày của Sở GDĐT)

BẢNG TỔNG HỢP
Minh chứng tiêu chí, chỉ tiêu công nhận "Cộng đồng học tập" cấp tỉnh, năm….
(Kèm theo Báo cáo số……ngày……. của …….)

TT	Tiêu chí, chỉ tiêu	Loại văn bản, tài liệu, minh chứng	Số, ký hiệu, ngày tháng văn bản, tài liệu, minh chứng	Trích yếu[1]	Kết quả đánh giá	
					Đạt	Không đạt
I	**Têu chí 1: Sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền TP**					
1	*Chỉ tiêu 1: Thực hiện công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cộng đồng về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập*					
2	*Chỉ tiêu 2:…*					
3	*Chỉ tiêu 3:…*					
II	**Tiêu chí 2: Huy động nguồn lực và tạo môi trường thuận lợi để thực hiện xây dựng xã hội học tập ở địa phương**					
1	*Chỉ tiêu 1:…*					
2	*Chỉ tiêu 2: …*					
3	*Chỉ tiêu 3: …*					
..	…					

[1] Trích yêu văn bản, tài liệu, báo cáo, hình ảnh, đường link bài viết